

Số: /TB-SKHĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thông báo: Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư  
Sở Kế hoạch và Đầu tư  
Mã chương: 413

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 22/3/2024 giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư và Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư như sau:

#### I. Phần số liệu:

##### 1. Số liệu quyết toán:

a) Quyết toán thu phí, lệ phí:

- Tổng số thu trong năm: 75.880.000 đồng.
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 27.200.000 đồng.
- Số chuyển trả Cục hỗ trợ doanh nghiệp: 34.076.000 đồng.

Số phí được để lại: 14.604.000 đồng

(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 2a đính kèm)

b) Quyết toán kinh phí ngân sách:

- Số kinh phí năm trước chuyển sang: 368.748.841 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 9.034.033.494 đồng.

Trong đó:

- + Dự toán giao đầu năm: 7.521.447.000 đồng.
- + Dự toán giao bổ sung trong năm: 1.512.586.494 đồng.
- Kinh phí thực nhận trong năm: 8.544.801.735 đồng.
- Kinh phí quyết toán: 8.335.442.299 đồng.

- Kinh phí giảm trong năm: 657.879.079 đồng.
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 276.871.551 đồng. (Dự toán tại Kho bạc)
- c) Kinh phí nguồn phí được để lại năm 2023
  - Số kinh phí năm trước chuyển sang: 11.111.441 đồng.
  - Tổng số thu trong năm: 14.604.000 đồng.
  - Kinh phí thực nhận trong năm: 25.715.441 đồng.
  - Kinh phí quyết toán: 5.841.600 đồng.
  - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 19.873.841 đồng.
- d) Kinh phí nguồn Đảng phí được để lại năm 2023
  - Số kinh phí năm trước chuyển sang: 6.233.403 đồng.
  - Tổng số thu trong năm: 30.832.526 đồng.
  - Kinh phí thực nhận trong năm: 37.065.929 đồng.
  - Kinh phí quyết toán: 23.150.600 đồng.
  - Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 13.915.329 đồng (Tồn quỹ tiền mặt).

*(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 2c đính kèm).*

**2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:** Không có.

### **3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

- Kinh phí chuyển sang năm sau là 276.871.551 đồng, Trong đó nguồn tự chủ là 3.217.725 đồng; Nguồn kinh phí chương trình MTQG 0477 Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình là 121.628 đồng và CT MTQG 0521 Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 13.563.198 đồng; Nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ lập đề án phát triển kinh tế ban đêm tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 là 259.969.000 đồng *(KP bổ sung thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9)*;

- Kinh phí đã tạm ứng cho đơn vị tư vấn 30% giá trị hợp đồng thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà đầu tư dự án LNG Cà Ná: 132.589.436 đồng do việc điều chỉnh tiến độ đầu tư dự án hoàn thành xây dựng, đưa dự án vào vận hành giai đoạn 2021 - 2023 theo QĐ số 1066/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh;

**III. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng.
- Trích lập các Quỹ: 0 đồng.

*(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 2b đính kèm).*

#### **IV. Nhận xét và kiến nghị:**

##### **1. Nhận xét:**

- Đơn vị triển khai thực hiện chi theo dự toán được giao, chấp hành chế độ, định tiêu chuẩn nhà nước, tuân thủ đúng quy chế chi tiêu nội bộ.
- Chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp lý. Hệ thống tài khoản và sổ sách kế toán được mở cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý.
- Công tác lập BCTC năm 2023 tuân thủ quy định.

##### **2. Kiến nghị: Không./.**

##### ***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, ĐTGS, KT.

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Kim Hoàng**